

Số: /QĐ-UBND

Ngọk Bay, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:
Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp
các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌK BAY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay về việc thành lập Tổ thẩm định hồ sơ dự án đầu tư công; dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư, sửa chữa; dự án, phương án sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ngọc Bay (gọi tắt là Tổ thẩm định);

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-PKT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Ngọc Bay về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát địa chất và dự toán chi phí khảo sát công trình: Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Quyết định số 133/QĐ-PKT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Ngọc Bay về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế đầu tư công trình: Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-PKT ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Ngọc Bay về việc phê duyệt Phương án kỹ thuật khảo sát công trình: Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 11/BC-TQ ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Công ty TNHH MTV Thiên Quang Kon Tum;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Ngọc Bay tại Tờ trình số 297/TTr-PKT ngày 30 tháng 6 năm 2026 và Thông báo thẩm định số 18/TB-TTĐ ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Tổ thẩm định xã Ngọc Bay.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt công trình: Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Trường Tiểu học Cao Bá Quát; hạng mục: Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ.
2. Địa điểm xây dựng: Thôn Kon Rơ Bang 1, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay.
4. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Ngọc Bay.
5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng:

Công ty TNHH MTV Tư vấn - Xây dựng Highland Kon Tum.

6. Nhà thầu thẩm tra thiết kế, dự toán: Công ty TNHH MTV Thiên Quang Kon Tum.

7. Loại, cấp công trình, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Công trình dân dụng, cấp III; thời hạn công từ 20 năm đến 50 năm.

8. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng mới Nhà học kết hợp các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất của nhà trường, khắc phục tình trạng xuống cấp và thiếu diện tích, từng bước xây dựng hoàn thiện hệ thống trường lớp theo quy hoạch đồng thời đảm bảo các tiêu chí của trường đạt chuẩn Quốc gia.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ; một số chỉ tiêu, thông số chính của công trình chính thuộc dự án:

- Nhà học kết hợp các phòng chức năng (02 tầng), tổng cộng diện tích sàn 562,2m²: gồm 03 phòng học, 01 phòng thư viện; các phòng chức năng. Giải pháp thiết kế: Móng trụ bằng bê tông cốt thép đá (10*20)mm mac 250; móng tường bằng bê tông đá (10*20)mm mac 150; tường xây gạch tuynel kích thước (85*130*200)mm VXM mac 75; trụ, dầm, sàn bằng bê tông cốt thép đá (10*20)mm mac 250; xà gồ sắt hộp mạ kẽm (50*100*1,4)mm; mái lợp tole sóng vuông dày 4,5zem; cửa đi, cửa sổ, vách cầu thang bằng nhôm xingfa, kính cường lực dày 8,0mm; khung hoa sắt bảo vệ; sắt sơn 03 nước; nền lát gạch granite (600*600)mm, khu vệ sinh lát gạch ceramic (300*300)mm chống trượt; cầu thang lát đá granit tự nhiên; tường trong và ngoài bả mastic, sơn 03 nước. Hệ thống điện, cấp thoát nước khu vệ sinh, Phòng cháy chữa cháy cục bộ hoàn chỉnh.

- Các hạng mục phụ trợ khác:

+ Sân bê tông, diện tích 455m²: Lớp mặt bằng bê tông đá (10*20)mm mac 200 dày 120, phía dưới lót lớp giấy dầu trên nền sân đầm chặt.

+ Nhà bảo vệ, diện tích 9m²: Móng tường bằng bê tông đá (10*20)mm mac 150; tường xây gạch tuynel kích thước (85*130*200)mm VXM mac 75; giằng tường, sê nô bằng bê tông cốt thép đá (10*20)mm mac 200; xà gồ sắt hộp mạ kẽm (50*100*1,4)mm; mái lợp tole sóng vuông dày 4,5zem; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm xingfa, kính cường lực dày 8,0mm; khung hoa sắt bảo vệ; sắt sơn 03 nước; nền lát gạch granite (600*600)mm.

+ Láng vữa xi măng nền nhà kho hiện có.

+ Tháo dỡ nhà học 03 phòng; nhà hiệu bộ cũ đến mặt đất tự nhiên để lấy mặt bằng xây dựng.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

* Quy chuẩn kỹ thuật:

- QCVN 05:2008/BXD: Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe;

- QCVN 10:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật sử dụng;

- QCVN 12:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống điện của nhà ở và công trình công cộng;

- QCVN 18:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng;

- Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

* Tiêu chuẩn về kiến trúc:

- TCXDVN 264:2002: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng;

- TCVN 8793: 2021: Trường tiểu học- yêu cầu thiết kế.

* Tiêu chuẩn về kết cấu:

- TCVN 9379:2012 - Kết cấu xây dựng và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.

- TCVN 5573-2011 - Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 5575-2012 - Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 - Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9366-2: 2012 - Cửa đi, cửa sổ - phần 2 - kim loại.

- TCVN 9404: 2012 - Sơn xây dựng- Phân loại.

- TCVN 9202: 2012 - Xi măng xây trát.

- TCVN 5574: 2018: Kết cấu bê tông & Bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;

* Tiêu chuẩn về hệ kỹ thuật MEP:

- TCVN 7447 (IEC 60364): Quy định về thiết kế, lựa chọn thiết bị, lắp đặt và vận hành an toàn hệ thống điện hạ áp.

- TCVN 9385:2012: Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì.

- QCVN QTĐ-8:2010/BCT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện áp dụng cho lưới điện phân phối.

- TCVN 9206:2012: Đặt thiết bị điện trong nhà và công trình - yêu cầu thiết kế.

- QCVN 09:2017/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả.

- TCVN 7114-1:2008: Chiều sáng nhân tạo trong công trình- yêu cầu chung.

- TCVN 4519:1988: Hệ thống cấp thoát nước trong nhà - tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474:2012: Hệ thống thoát nước bên ngoài - yêu cầu thiết kế và thi công.

- QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- TCVN 3890:2009: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà, công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra và bảo dưỡng.

- TCVN 5738:2001: Hệ thống báo cháy - yêu cầu kỹ thuật.

- Và các tài liệu liên quan khác.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 5.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ đồng chẵn*), trong đó:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung kinh phí	Giá trị
1	Chi phí xây dựng	4.322.215.437
2	Chi phí QLDA:	148.943.544
3	Chi phí tư vấn ĐT-XD	456.872.198
4	Chi phí khác	70.111.805
5	Chi phí dự phòng:	1.857.016
	Tổng dự toán	5.000.000.000

12. Tiến độ thực hiện dự án: 02 năm (*từ năm 2026*).

13. Nguồn vốn: Vốn tài trợ của Tổng Công ty Lọc hóa dầu Việt Nam.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê quản

lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu với nội dung sau:

1. Phần công việc đã thực hiện: 443.983.351 đồng.
2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 16.607.016 đồng.
3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 4.539.409.633 đồng.
4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.
5. Tổng giá trị các phần công việc: 5.000.000.000 đồng.

(Có phụ lục Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo)

Điều 3. Giao Phòng Kinh tế xã *(Chủ đầu tư)*.

1. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp và thống nhất, đồng bộ của các thông tin, số liệu tại hồ sơ và tài liệu gửi kèm theo hồ sơ trình phê duyệt dự án.

2. Triển khai các bước tiếp theo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng, thực hiện và giải ngân nguồn vốn theo niên độ kế hoạch vốn được giao, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả dự án, tuyệt đối không lãng phí; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện của mình nếu để xảy ra sai phạm, làm thất thoát ngân sách nhà nước và các nội dung đã phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành hướng dẫn chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo của dự án theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trưởng phòng Kinh tế xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hải An